

Bản án số: 63/2024/HS-ST

Ngày: 29-3-2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Bình và ông Hồ Đắc Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Thao - Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Võ Quốc Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 53/2024/TLST-HS ngày 23/02/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐXXST-HS ngày 13/3/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thế H**, giới tính: Nam; sinh ngày 20 tháng 10 năm 1992 tại huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Thiện A (đã chết) và bà Hồ Thị Xuân G, sinh năm 1960; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: 02 tiền án:

- Ngày 22/01/2018, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 26/5/2019.

- Ngày 17/6/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 19/02/2023.

Nhân thân: Ngày 25/9/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 24/01/2015; Bị bắt, tạm giam từ ngày 18/12/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Quy Nhơn. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Bà Trịnh Thị H1, sinh năm 1972 (Vắng mặt)

Nơi thường trú: Thôn M, xã T, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- *Người làm chứng:* Bà Hồ Thị Xuân G, Chị Đào Nguyễn Tường V, Anh Trần Duy V1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để tiêu xài nên Trần Thế H nảy sinh ý định đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định và đi dạo ở các phòng bệnh để lấy trộm tài sản của người dân. Khoảng 16 giờ ngày 10/11/2023, H điều khiển xe mô tô biển số 77N5-3372 đến dừng trên vỉa hè trước cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định rồi đi bộ vào bên trong Bệnh viện. Khi H đi đến phòng số 01 tầng 02 thuộc Khoa Nhi của Bệnh viện thì nhìn thấy bà Trịnh Thị H1 (Sinh năm: 1972; trú: M H, M T, Phù Mỹ, Bình Định) đang ngồi trên giường bệnh số 08 nói chuyện với chị Đào Nguyễn Tường V (Sinh năm: 2000; trú: TT. P, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định; là con dâu của bà H1), trên kệ cửa sổ sát giường bệnh số 08 bà H1 có để chiếc điện thoại di động hiệu Vivo 1920, màu xanh; gấn ốp lưng bằng nhựa dẻo, màu đen nên H đã lén lút chiếm đoạt rồi rời đi thì bị chị Vy phát hiện, tri hô chạy đuổi theo H. Biết mình đã bị phát hiện nên H bỏ chạy và vứt lại chiếc điện thoại vừa trộm được xuống hành lang tầng 02. Khi H chạy xuống tầng 01 thì bị người dân giữ lại và giao cho các nhân viên bảo vệ của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định.

Ngày 29/11/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Quy Nhơn, kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo 1920, màu xanh, đã qua sử dụng, trị giá: 1.500.000 đồng; 01 (một) ốp lưng điện thoại bằng nhựa dẻo, màu đen, đã qua sử dụng, trị giá: 5.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã tạm giữ và trả lại:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Vivo 1920, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) ốp lưng điện thoại bằng nhựa dẻo, màu đen, đã qua sử dụng cho bị hại Trịnh Thị H1.

- 01 (một) xe mô tô biển số 77N5-3372, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu bà Hồ Thị Xuân G.

Về dân sự: Bị hại Trịnh Thị H1 đã nhận lại được tài sản của mình nên không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKSQN ngày 01/02/2024 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Trần Thế H về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Trần Thế H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thế H từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo Trần Thế H thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Trần Thế H xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, nên HĐXX có cơ sở để kết luận: Do cần có tiền để tiêu xài, bị cáo Trần Thế H nảy sinh ý định đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định tìm tài sản người khác để sơ hở trộm cắp. Vào khoảng 16 giờ ngày 10/11/2023, khi bị cáo đi ngang qua phòng số 01 tầng 02 thuộc Khoa Nhi của Bệnh viện, thì phát hiện 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo 1920, màu xanh; gắn ốp lưng bằng nhựa dẻo, màu đen (với tổng trị giá 1.505.000 đồng) của bà Trịnh Thị H1 để trên cửa sổ sát giường bệnh số 8, lợi dụng bà H1 không để ý, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt.

Bị cáo Trần Thế H có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích lại tiếp tục có hành vi chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo 1920, màu xanh (gắn ốp lưng bằng nhựa dẻo, màu đen) có tổng trị giá 1.505.000 đồng của bị hại Trịnh Thị H1. Mặc dù tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại có trị giá dưới 2.000.000 đồng, tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “*Đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm*”. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, trị an ở địa phương nên phải xử phạt nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy rằng:

4.1 Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, do bị Tòa án đưa ra xét xử nhiều lần và kết án về tội “Trộm cắp tài sản”.

4.2 Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Thế H không có tình tiết tăng nặng.

4.3 Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Trịnh Thị H1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội: “Trộm cắp tài sản” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[7] Vấn đề khác: Bị cáo H sử dụng xe mô tô biển số 77N5-3372 do bà Hồ Thị Xuân G (chủ sở hữu) làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, nhưng bà G không biết việc này nên bà Hồ Thị Xuân G không đồng phạm với bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thế H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thế H **12 (mười hai) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2023.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thế H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên

- Lưu hồ sơ.

Ngô Đình Hưng